TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUANG BÌNH** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày 20/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUANG BÌNH, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Hoàng Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Huệ
2. Bà Nông Thị Vân

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Đánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 14/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2024/TLST-HS ngày 08/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 06/01/2025 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Th; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 01/10/1990 tại: huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: thôn N, thị trấn Y, huyện Qu, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Căn cước công dân số 002090011877 cấp ngày 22/9/2023, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội – Bộ Công an; con ông: Hoàng Văn S; con bà: Đặng Thị Tr; anh, chị, em ruột: có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 03 tiền án: Bản án số 08/2017/HS-ST ngày 14/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Quang Bình xử phạt 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 21 tháng tù; Bản án số 18/2019/HS-ST ngày 20/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quang Bình áp dụng khoản 1 Đ1 173, điểm g, h khoản 1 Đ1 52 Bộ luật hình sự, tuyên phạt Hoàng Văn Th 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 59/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Qu áp dụng khoản 1 Đ1 173, đoạn 1 điểm h, điểm g khoản 1 Đ1 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Văn Th 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. *(Ngày 18/9/2023 Hoàng Văn*

*Th chấp hành xong hình phạt, chưa Đ xóa án tích);*tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 1139 ngày 19/6/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang đưa Hoàng Văn Th vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 24 tháng, ngày 20/5/2015 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/8/2024. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang. *Có mặt*.

- *Bị hại:*

1. Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1962; trú tại: Thôn Ch, xã X, huyện Qu, tỉnh Hà Giang. *Có mặt*.

2. Chị Lừu Thị H, sinh năm 1983; trú tại: Thôn P, xã Y, huyện Qu, tỉnh Hà Giang. *Vắng mặt.*

3. Anh Lý Văn Qu, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Y, xã Y, huyện Qu, tỉnh Hà Giang. *Vắng mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

1. Anh Lê Văn T, sinh năm 1980; trú tại: Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang. *Vắng mặt.*

2. Anh Lê Xuân T1, sinh năm 1979; trú tại: Thôn V, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang *(Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Qu). Vắng mặt*.

- *Người làm chứng*:

1. Hoàng Thị Đ1, sinh năm 2008; trú tại: Thôn P, xã Ng, huyện B, tỉnh Lào Cai. *Có mặt*

Người đại diện theo pháp luật cho Hoàng Thị Đ1: bà Cổ Thị Th, sinh năm 1983; trú tại Thôn P, xã Ngh, huyện B, tỉnh Lào Cai. *Có mặt.*

2. Hoàng Văn Đ2, sinh năm 1999; trú tại: Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang. *Vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án Đ tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 14/8/2024, khi đang chơi ở nhà ông Lý Văn Đ và bà Đặng Thị T tại thôn Chàng Mới, xã Yên Hà, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang . Hoàng Văn Th rủ Hoàng Thị Đ1 *(trú tại: Thôn Pác Bó, xã Nghĩa Đô, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai là bạn gái của Th)* đi ra trung tâm xã Yên Hà chơi, Đ1 đồng ý. Th Đ1 khiển xe mô tô Yamaha loại xe Sirius *(xe Th mượn của bạn tên Mé không biết họ tên đệm và địa chỉ cụ thể, chỉ nghe nói nhà ở Quảng Ninh),* khi đi chơi cùng Đ1 thì Th nảy sinh ý định trộm cắp tài sản *(xe mô tô)* để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân *(trước đó Th đã quan sát và biết cạnh đường*

hướng đi xã Bằng Lang, huyện Quang Bình có 01 ngôi nhà sàn hay để xe mô tô ở dưới gầm sàn là nhà của ông Lý Văn Qu, sinh năm 1985, trú thôn Xuân Phú, xã Yên Hà, huyện Quang Bình), khi cách nhà ông Qu khoảng 500m. Th dừng xe và nói dối Đ1 là đi vệ sinh, bảo Đ1 đứng đợi còn Th đi bộ đến nhà ông Qu, Th quan sát phát hiện có 01 xe mô tô để dưới gầm sàn nhà ông Qu nên Th quay lại chỗ Đ1 đứng đợi và bảo Đ1 đi về trước, còn Th ở lại chờ bạn. Khi Đ1 đi về, Th một mình đi bộ quay lại nhà ông Qu *(lúc này khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/8/2024)* Th đi vào gầm nhà sàn, dùng điện thoại soi xung quanh phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave anpha, sơn màu đen, không gắn biển kiểm soát có cắm chìa khóa ở ổ khóa điện *(là tài sản của ông Lý Văn Qu)*, Th dắt xe này ra đường Đ khoảng 100m, Th bật chìa khóa điện nổ máy xe sau đó Đ1 khiển xe đi về nhà ông bà Đ T, trên đường đi về nhà ông bà Đ T thì Th dừng xe kiểm tra cốp xe nhưng không có gì bên trong nên Th tiếp tục Đ1 khiển chiếc xe này về nhà ông bà Đ T, khi đến nơi Th cất xe và đi ngủ. Đến khoảng hơn 06 giờ sáng ngày 15/8/2024 Th bán xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave anpha, sơn màu đen, không gắn biển kiểm soát cho anh Lê Xuân T, sinh năm 1979, trú thôn Việt Tân, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang (*là người quen của Th*), khi bán xe Th nói dối Lê Xuân T là xe của Th đăng ký xe bị mất nên T đồng ý mua với giá 1.000.000đ *(Một triệu đồng)*. Số tiền trên Th đã chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 17/8/2024, Hoàng Văn Th một mình đi bộ tại khu vực thôn Pà Vầy Sủ, xã Yên Thành, huyện Quang Bình để tìm xe mô tô trộm cắp, Th nhìn thấy nhà bà Lừu Thị H, sinh năm 1983, trú thôn Pà Vầy Sủ, xã Yên Thành, huyện Quang Bình có để 03 chiếc xe mô tô dựng ở ngoài sân. Th đi đến vị trí để 03 chiếc xe mô tô này và phát hiện có 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen, biển kiểm soát 23AA-047.20 vẫn cắm chìa khóa ở ổ khóa điện (*là tài sản của bà Lừu Thị Hồng)*, Th dắt chiếc xe ESPERO biển kiểm soát 23AA-047.20 ra đường Quốc lộ 279 rồi mở khóa điện đề nổ máy xe, sau đó Đ1 khiển đi về hướng huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang. Khi đi về đến khu vực giáp ranh giữa thị trấn Yên Bình và xã Bằng Lang, huyện Quang Bình, Th dừng xe, mở cốp kiểm tra, phát hiện trong cốp xe có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Làn Văn Qu, Th để lại giấy chứng nhận đăng ký xe ở cốp xe rồi tiếp tục Đ1 khiển xe đi về nhà ông bà Đ T tại thôn Chàng Mới, xã Yên Hà, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang . Đến khoảng 05 giờ 00 phút ngày 17/8/2024 Th rủ Hoàng Thị Đ1 *(bạn gái Th)* đi chơi, Đ1 đồng ý, Th Đ1 khiển chiếc xe gắn máy trộm cắp Đ của chị Lừu Thị H, còn Hoàng Thị Đ1 điều khiển xe Sirius *(xe Th mượn của bạn tên Mé)* đi lên trung tâm huyện Quang Bình, khi đi đến nhà ông

Phàn Văn Gi, sinh năm 1968, trú tại Đội 4, thôn Thượng, xã Bằng Lang, huyện Quang Bình, Th gửi chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 23AA-047.20 tại nhà ông Phàn Văn Gi. Sau đó Th chở Đ1 đi đến nhà Hoàng Văn Đ2, sinh năm 1999, trú thôn Vĩnh Gia, xã Vĩnh Phúc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang (*là bạn của Th)* chơi, Đến khoảng 15 giờ cùng ngày Th nhờ Đ2 đi cùng đến nhà ông Phàn Văn Gi lấy xe gắn máy biển kiểm soát 23AA-047.20, Đ2 đồng ý, sau khi lấy được xe về đến nhà Đ2, Th hỏi Đ2 biết chỗ nào mua xe máy cũ không, Đ2 giới thiệu quán của anh Lê Văn T tại thôn Vĩnh Gia, xã Vĩnh Phúc, huyện Bắc Qu, tỉnh Hà Giang, sau đó Th mang xe gắn máy biển kiểm soát 23AA-047.20 đến bán cho Lê Văn T được số tiền 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)*, khi bán Th đưa đăng ký xe và nói dối anh T là xe của Th mua lại từ người khác, anh T tin tưởng và đồng ý mua. Số tiền 3.000.000đ bán chiếc xe này cho anh T, Th chi tiên cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 20/8/2024 khi đang ở nhà ông Lý Văn Đ và bà Hoàng Thị T, trú thôn Chàng Mới, xã Yên Hà, huyện Quang Bình, Hoàng Văn Th nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân nên Th rủ Hoàng Thị Đ1 đi ra trung tâm xã Xuân Giang chơi (*Th không nói cho Đ1 biết mục đích Th đi chơi là để tìm tài sản trộm cắp)*, Đ1 đồng ý. Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius *(xe Th mượn của bạn tên Mé)* chở Đ1 từ xã Yên Hà, huyện Quang Bình đến thôn Chì, xã Xuân Giang, huyện Quang Bình, Th dừng xe nói dối Đ1 là đi vệ sinh, dặn Đ1 đứng đợi, còn Th một mình đi bộ tìm xem có xe mô tô nào để trộm cắp, đi được khoảng hơn 100m Th phát hiện nhà của ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1962, trú tại thôn Chì, xã Xuân Giang, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang, dưới gầm nhà sàn có để nhiều xe mô tô nên Th quay lại bảo Đ1 đi về nhà ông bà Đ T trước. Khi Đ1 đi về, Th quay lại khu vực nhà ông Hoàng Văn Đ chờ đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 21/8/2024 đợi cho gia đình ông Đ ngủ say Th đi vào gầm nhà sàn, dùng điện thoại soi phát hiện tại gầm sàn có 04 chiếc xe mô tô, trong đó có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave anpha, màu sơn đỏ - đen - bạc, BKS 23E1-150.81 có cắm sẵn chìa khóa ở ổ khóa điện *(là tài sản của ông Hoàng Văn Đố)*, Th dắt xe mô tô trên ra đường tỉnh lộ 183 bật chìa khóa điện, đề nổ xe và điều khiển đi về, đi được khoảng 01km Th dừng xe mở cốp kiểm tra, phát hiện trong cốp xe có số tiền 400.000đ *(bốn trăm nghìn đồng)* và 01 đăng ký xe mang tên Hoàng Văn Đ, Th lấy số tiền này cất vào túi quần bên phải, còn đăng ký xe để lại trong cốp rồi tiếp tục điều khiển xe đi về nhà ông bà Đ T và đi ngủ. Đến sáng ngày 21/8/2024 Th rủ Hoàng Thị Đ1, Lý Văn Nh, sinh năm 2007, trú tại thôn Th, xã B, huyện Qu; Lù Trung Th1, sinh năm 2007, trú tổ 5, thị trấn Y, huyện Qu và Đặng Thị Hồng Qu, sinh năm 2008, trú tại thôn X, xã T, huyện Qu đi chơi. Th điều khiển xe mô tô BKS 23E1-150.81

trộm cắp được chở Đ1, còn Nh đi xe một mình, Th1 chở Qu. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21/8/2024 khi đi đến quán sửa chữa xe máy của anh Lê Văn T, sinh năm 1980, tại thôn Vĩnh Gia, xã Vĩnh Phúc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, Th dừng lại bảo Đ1, Nh, Th1, Qu đứng ở đường chờ, còn Th đi vào trong quán của anh T, Th bán chiếc xe mô tô BKS 23E1-150.81 trộm cắp được của ông Đ cho anh Lê Văn T được số tiền 8.000.000đ *(tám triệu đồng).* Khi bán xe mô tô Th nói dối là xe của Th do cần tiền nên muốn bán, Th đưa cho anh T 01 đăng ký xe mang tên Hoàng Văn Đ cấp cho xe mô tô BKS 23E1-150.81 nên anh Lê Văn T tin tưởng và đồng ý mua. Số tiền bán xe 8.000.000đ và số tiền trong cốp xe 400.000đ Th chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 300/KL-HĐĐG, ngày 26/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Quang Bình kết luận: 01 *(Một)* chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại Wave anpha, màu sơn đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 23E1-150.81, đã qua sử dụng giá trị còn lại 12.000.000đ *(Mười hai triệu đồng).*

Tại bản kết luận định giá tài sản số 370/KL/HĐĐG ngày 02/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Quang Bình, kết luận:

+ 01 *(Một)* xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave anpha, màu sơn đen-xám, Biển kiểm soát theo đăng ký của cơ quan điều tra cung cấp 29L1-294.95, xe đã qua dụng giá trị còn lại 4.000.000đ *(Bốn triệu đồng).*

+ 01 *(Một)* xe máy, nhãn hiệu ESPERO, số loại 50C3S, màu sơn đen, biển kiểm soát 23AA-047.20, xe đã qua dụng giá trị còn lại 3.000.000đ *(Ba triệu đồng).*

Tổng giá trị của 03 chiếc xe máy Hoàng Văn Th trộm cắp là: 19.000.0000đ *(Mười chín triệu đồng).*

Tổng giá trị tài sản Th trộm cắp là: 19.400.0000đ *(Mười chín triệu bốn trăm nghìn đồng).*

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS-QB ngày 08/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Hoàng Văn Th về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Đ1 173 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại ông Hoàng Văn Đ, bà Lừu Thị H, ông Lý Văn Qu không yêu cầu Hoàng Văn Th phải bồi thường thiệt hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn T, Lê Xuân T1 cũng không yêu cầu Th trả lại số tiền đã mua tài sản do Th trộm cắp.

* Về vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quang Bình thu giữ các vật chứng sau:

- 01 (Một) xe máy, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave anpha, màu sơn đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 23E1-150.81, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 0099280 mang tên Hoàng Văn Đ, sinh năm 1962, địa chỉ Xuân Giang, Quang Bình, Hà Giang, biển số đăng ký 23E1-150.81.

- 01 (Một) xe máy, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave anpha, màu sơn đen, xám, xe không có biển kiểm soát, số khung 533389; số máy 1581402, đã qua sử dụng;

- 01 (Một) xe máy, nhãn hiệu ESPERO, số loại 50C3S, màu sơn đen, biển kiểm soát 23AA-047.20, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 23006391, mang tên Làn Văn Qu, địa chỉ Pà Vầy Sủ, Yên Thành, Quang Bình, Hà Giang, biển số đăng ký 23AA – 074.20.

Các vật chứng trên quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quang Bình đã trả lại cho các chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 322/QĐ-CSĐT ngày 02/10/2024 và Quyết định xử lý vật chứng số 328/QĐ-CSĐT ngày 24/10/2024.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Hoàng Văn Th sử dụng để soi tìm tài sản trộm cắp, quá trình đi chơi Th làm rơi, không xác định được vị trí nên không thu giữ được.

Đối với chiếc xe máy Sirius, Th khai mượn của bạn tên M nhà ở Quảng Ninh, sau khi thực hiện hành vi phạm tội Th đã trả lại xe, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của M nên chưa thu giữ được.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, các hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được.

Bị hại Hoàng Văn Đ xác nhận lời khai của Th đúng với sự việc ông bị mất trộm chiếc xe mô tô Honda Wave anpha BKS 23E1-150.81. Bị hại Đ đã được trả

lại chiếc xe mô tô và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 400.000đ mà bị hại để trong cốp chiếc xe mô tô bị bị cáo trộm cắp.

Người làm chứng Hoàng Thị Đ1 khai nhận lời khai của bị cáo là đúng, người làm chứng đi chơi cùng Th trong các lần Th trộm cắp tài sản tại nhà ông Lý Văn Qu và nhà ông Hoàng Văn Đ và cùng Th mang 03 chiếc xe Th trộm cắp đi bán nhưng Đ1 không biết đây là tài sản do Th phạm tội mà có.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn Th về tội danh, Đ1 luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Đ1 173 BLHS.

1. Hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 26/8/2024

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại ông Hoàng Văn Đ, bà Lừu Thị H, ông Lý Văn Qu không yêu cầu Hoàng Văn Th phải bồi thường thiệt hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn T, Lê Xuân T1 cũng không yêu cầu Th trả lại số tiền đã mua tài sản do Th trộm cắp. Do đó không đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

4. Xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại giai đoạn điều tra.

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận:

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo biết hành vi của mình là sai phạm, bị cáo xin lỗi các bị hại, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã Đ tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị hại Lừu Thị H, Lý Văn Qu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Văn T1, Lê Xuân T có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng Hoàng Văn Đ2 vắng mặt không có lý do. Xét thấy các bị hại Lừu Thị H,

Lý Văn Qu đã được nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại dân sự và có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Văn T1, Lê Xuân T không có yêu cầu bồi thường số tiền đã mua tài sản nhưng không biết do bị cáo trộm cắp mà có, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; người làm chứng Hoàng Văn Đ2 vắng mặt tại phiên tòa đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến nội dung vụ án và quá trình xét xử. Căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các bị hại Lừu Thị H, Lý Văn Qu, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Văn T1, Lê Xuân T, người làm chứng Hoàng Văn Đ2.

[3] Căn cứ định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Hoàng Văn Th đã ba lần có hành vi trộm cắp tài sản: Lần thứ nhất: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/8/2024 tại thôn Xuân Phú, xã Yên Hà, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang, Hoàng Văn Th đã trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave anpha, sơn màu đen, không gắn biển kiểm soát là tài sản của ông Lý Văn Qu có giá trị 4.000.000đ; Lần thứ hai: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 17/8/2024 tại thôn Pà Vầy Sủ, xã Yên Thành, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang, Hoàng Văn Th đã trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen, biển kiểm soát 23AA-047.20 là tài sản của bà Lừu Thị H có giá trị 3.000.000đ; Lần thứ ba: Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 21/8/2024 tại thôn Chì, xã Xuân Giang, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang, Hoàng Văn Th đã trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave anpha, màu sơn đỏ - đen - bạc, BKS 23E1-150.81 là tài sản của ông Hoàng Văn Đ có giá trị 12.000.000đ, trong cốp xe có số tiền 400.000đ. Tổng giá trị tài sản Th trộm cắp là 19.400.000đ. Bị cáo có 03 tiền án: Bản án số 08/2017/HS-ST ngày 14/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Quang Bình xử phạt 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 21 tháng tù; Bản án số 18/2019/HS-ST ngày 20/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quang Bình áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, tuyên phạt Hoàng Văn Th 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 59/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang áp dụng khoản 1 Điều 173, đoạn 1 điểm h, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Văn Th 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, Ngày 18/9/2023 Hoàng Văn Th chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích. Như vậy hành vi của bị cáo Hoàng Văn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản quy tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm .

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) ...;

b)...;

..... ".

g) Tái phạm nguy hiểm;

[4] Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình truy tố bị cáo Hoàng Văn Th về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Đ1 173 Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp, được pháp luật hình sự bảo vệ, gây hoang mang trong cộng đồng dân cư. Bị cáo là người có nhiều tiền án, phạm tội lần này với lỗi cố ý, cả ba lần thực hiện hành vi đều đủ cấu thành tội phạm, cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật nên cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng mức án phù hợp với tính chất phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung nhưng cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ khi lượng hình để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng "Phạm tội từ 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ: "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại Lừu Thị H, Lý Văn Qu đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự; Bị hại Hoàng Văn Đ đã nhận lại được tài sản là chiếc xe mô tô do bị cáo trộm cắp, còn số tiền 400.000đ là số tiền bị hại để trong cốp xe bị bị cáo trộm cắp bị hại Đ không yêu cầu bị cáo Th bồi thường, không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự; những người có quyền lợi liên quan Lê Văn T1 và Lê Xuân T không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền đã mua tài sản do bị cáo trộm cắp mà có. Do đó HĐXX không xem xét về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Hoàng Văn Th.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo hiện không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang đã thu giữ được: 01 (một) xe máy, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave anpha, màu sơn đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 23E1-150.81, đã qua sử dụng; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 0099280 mang tên Hoàng Văn Đ, sinh năm 1962, địa chỉ Xuân Giang, Quang Bình, Hà Giang, biển số đăng ký 23E1-150.81; 01 (một) xe máy, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave anpha, màu sơn đen, xám, xe không có biển kiểm soát, số khung 533389; số máy 1581402, đã qua sử dụng; 01 (một) xe máy, nhãn hiệu ESPERO, số loại 50C3S, màu sơn đen, biển kiểm soát 23AA-047.20, đã qua sử dụng; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 23006391, mang tên Làn Văn Qu, địa chỉ Pà Vầy Sủ, Yên Thành, Quang Bình, Hà Giang, biển số đăng ký 23AA – 074.20. Các vật chứng trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang đã trả lại cho các chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 322/QĐ-CSĐT ngày 02/10/2024 và Quyết định xử lý vật chứng số 328/QĐ-CSĐT ngày 24/10/2024. Xét việc xử lý vật chứng trên của cơ quan Cảnh sát Đ1 tra Công an huyện Quang Bình là đúng quy định pháp luật.

[11] Đối với Lê Xuân T, Lê Văn T1 là người mua tài sản của bị cáo trộm cắp nhưng không biết các tài sản này do bị cáo phạm tội mà có nên không xem xét, xử lý.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 331, Đ1 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Đ1 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th 40 *(bốn mươi)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (*Ngày 26/8/2024*).

3. Án phí: Bị cáo Hoàng Văn Th phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo Hoàng Văn Th, bị hại Hoàng Văn Đ có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Các bị hại Lừu Thị Hg, Lý Văn Qu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Văn T1, Lê Xuân T vắng mặt tại

phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Phòng PV 06, PC 10 Công an tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang;
- CQ CSĐT Công an huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang;
- Chi cục THADS huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đinh Hoàng Trung